

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3 “BÉ TRAI”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 14 đến ngày 19 tháng 10 năm 2024

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Huyền

THƯ GỬI PHỤ HUYNH

***Kính gửi: Quý phụ huynh,**

Trong tháng 10, từ ngày 14 đến ngày 19 tháng 10 năm 2024, các con lớp 4 tuổi 2 Trường mầm non Cổ Am sẽ cùng nhau thực hiện Chủ đề nhánh “Bé trai”. Các con sẽ được tìm hiểu về:

Thông qua các hoạt động trải nghiệm, khám phá thực tế các con sẽ tự trả lời các câu hỏi, như:

- + Bé trai có đặc điểm gì? (Tên gọi, trang phục, tóc khuôn mặt, chiều cao có gì giống và khác so với bạn khác?)
- + Sở thích của bạn là gì? (Có giống với mình hay không)
- + Ước mơ của bạn ra sao?...

Ngoài các hoạt động trải nghiệm, khám phá về đặc điểm sở thích của các bạn, các con sẽ được tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, giao lưu về chủ đề bé gái và được thực hành làm một số đồ dùng, đồ chơi tặng bạn của mình. Thiết kế bộ trang phục đẹp lộng lẫy tặng cho bạn hay tự tay làm đồ dùng đồ chơi để tặng bạn. Các con được tham gia trải nghiệm vào những hoạt động đầy sáng tạo và lý thú.

Các cô hy vọng đây sẽ là tuần học đầy thú vị dành cho các con.

Để giúp các con có 1 tuần học thật thú vị và bổ ích, các cô kính mong các bậc phụ huynh ở nhà giúp các con một số việc sau:

- Trò chuyện với con về những đặc điểm nổi bật của bé trai, một số chỉ số của cơ thể như: Chiều cao, cân nặng... Giúp con biết đặc điểm, sở thích và ước mơ sau này của con là gì?
- Khuyến khích các con đọc thơ, hát biểu diễn cho cả nhà các bài về bé trai đã được học ở lớp.
- Thứ hai của tuần đầu tiên bố mẹ hãy chuẩn bị cho con 1 một số nguyên vật liệu như tranh ảnh của con, họa báo về trang phục bạn trai, bạn gái, lá cây, chai nhựa, lọ nhựa...để các con tìm hiểu khám phá về các NVL và lựa chọn thiết kế trang phục cũng như làm đồ chơi tặng bạn. Đặc biệt với việc tự mang đồ dùng đến lớp các con sẽ cảm thấy rất thích thú và tự hào khoe với các bạn, các cô.
- Nếu có điều kiện bố mẹ trao đổi cùng con về sở thích, sự khác nhau giữa bạn trai, bạn gái

Cuối chủ đề: Các con sẽ có một buổi tổng kết, rất mong bố mẹ bố trí thời gian tới tham dự cùng các con và có thể đăng kí làm tình nguyện viên chia sẻ với các con hiểu biết về bé trai hay hướng dẫn cho các cách làm trang phục cho bạn trai, bạn gái... Các con cũng sẽ luôn có cảm xúc tốt, tự hào vì bố mẹ luôn đồng hành với con trong các hoạt động của lớp mình

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của Quý phụ huynh!

PHẦN 1. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên tiến hành giờ học truy vấn, khuyến khích trẻ đặt ra các câu hỏi quan tâm về “Bé trai”: Trò chuyện, đàm thoại về tên bạn, giới tính, đặc điểm nổi bật, sở thích của bạn gái, bạn trai. Tình cảm của trẻ với nhau đồng thời, giáo viên cùng trẻ xây dựng mạng nội dung trong tuần này và trình bày theo hình thức sơ đồ tư duy.

*** Câu hỏi trẻ đã biết:**

- Con tên là gì?
- Con là bạn trai hay bạn gái?
- Bạn trai có đặc điểm gì?
- Trang phục bạn trai, bạn gái?
- Bạn trai có đặc điểm gì khác so với bạn gái?

***Câu hỏi trẻ muốn biết?**

- Con có biết bạn trai có sở thích gì?
- Ước mơ của con thế nào?
- Con sẽ làm gì để tặng bạn trai?
- Cô và trẻ thống nhất nội dung khám phá Bạn trai trong 1 tuần (Mạng ND)

I. MẠNG NỘI DUNG



II. MẠNG HOẠT ĐỘNG

Hoạt động chơi:

Góc xây dựng: Lắp ghép ngôi nhà, lắp ghép cây xanh, xây nhà của bé

Góc học tập: Khám phá tên, đặc điểm, sở thích, ước mơ của bạn trai.

Góc tạo hình: Làm trang phục tặng bạn, Làm đồ dùng đồ chơi tặng bạn, làm búp bê bạn trai, bạn gái...

Góc phân vai: Bày bàn tiệc, chơi rán trứng, Chơi đóng vai bác sĩ, Chơi bán hàng bán đồ dùng, đồ chơi, trang phục của bạn trai, bạn gái...

Góc sách: Truyện thơ về bạn trai bạn gái, làm album về bạn kể chuyện sáng tạo.

Hoạt động học:

PTTC: Đi vệ sinh đúng nơi quy định

PTNT: Trò chuyện về bạn trai

PTNN: Bài thơ “Bạn trai, bạn gái”.

PTTM: Làm quà tặng các bạn trai.(EDP)

KNCH Bài hát “Bé vui khỏe»

PTTCKNXH: Bé giới thiệu về mình

Hoạt động ngoài trời:

- Quan sát bạn trai, Qs trang phục bạn trai, QS thời tiết, QS cái mũi...

+ TC: ngón tay nhúc nhích, Xi ba khoai, kết bạn ...

- Sưu tầm các nguyên vật liệu tự nhiên: rom, cành củi, lá khô.... cho chủ đề

.

Hoạt động khác:

- Sáng tác thơ, truyện, về các bạn gái, bạn trai

- Hoàn thiện các bài tập, sản phẩm trong dự án đang dang dở

- Xem video, tranh ảnh về một số hoạt động của các bạn trai, bạn gái

- Thực hành một số kỹ năng làm đồ dùng, trang phục tặng bạn trai ,bạn gái"

PHẦN 2: THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG

Thứ 2 ngày 14 tháng 10 năm 2024

- LVPT: PTTCKNXH

- Đề tài: Bé giới thiệu về mình

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ tự biết giới thiệu về mình: tên tuổi, trường lớp, sở thích, trang phục, đầu tóc.....
- Nói được sở thích của mình, của bạn

2. Kỹ năng

- Phân biệt bạn trai, bạn gái qua hình dáng, sở thích, giọng nói

3. Thái độ

- Trẻ yêu mến, gần bó, quan tâm đến đặc điểm, sở thích của nhau, thích chơi cùng nhau.
- Biết nhường nhịn, quan tâm đến các bạn khác.

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Nhạc bài hát “Lớp chúng mình”, “Nào ai ngoan”

2. Đồ dùng của trẻ:

- giấy vẽ, sáp màu

III. Tiến hành:

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Hát “Nào ai ngoan”
- Cả lớp mình vừa hát bài hát gì?
- Trong bài hát nhắc tới ai?

2. Hoạt động 2: Bé tự giới thiệu về mình

- Cô cho trẻ tự giới thiệu về mình?
- Con tên là gì? Con học trường nào? Năm nay con mấy tuổi? Con học lớp nào?
- Con tự giới thiệu về hình dáng của con?(Về hình dáng bên ngoài, sở thích, giọng nói)
- Trong lớp con chơi thân với bạn nào nhất? Vì sao con lại thích chơi thân với bạn?

- Nếu không có bạn nào chơi với mình con sẽ cảm thấy như thế nào?
- Muốn có nhiều bạn chơi con phải làm gì?
- Cô khái quát và giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ bạn

+ TC1: Kết bạn

- Cho trẻ chơi kết thành nhóm có 2 bạn, 3 bạn
- Kết nhóm 1 bạn trai- 1 bạn gái
- Kết nhóm bạn tóc ngắn- bạn tóc dài
- Kết thành nhóm bạn thân
- Cô bao quát và nhận xét kết quả chơi

+ TC2: Bạn bè cùng vui

- Cho trẻ chơi làm động tác mô phỏng theo lời bài hát: Cầm tay nhau, nhìn vào mắt nhau, dựa lưng nhau đi, sờ má nhau, chạm mũi nhau,...

3. Hoạt động 3 : Chân dung bạn mình

- Cho trẻ vẽ chân dung bạn (Nhắc trẻ chú ý vẽ cảm xúc nét mặt bạn)
- Hát “Lớp chúng mình đoàn kết”
- Kết thúc tiết học

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 3 ngày 15 tháng 10 năm 2024

- Thuộc lĩnh vực: PTTC

- Đề tài: Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định
- Trẻ biết xả nước sau khi đi vệ sinh

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng vệ sinh cá nhân.
- Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân

3. Thái độ

- Trẻ có ý thức không xô đẩy nhau trong khi đi vệ sinh
- Tích cực tham gia vào mọi hoạt động.

II. Chuẩn bị;

1. CB của cô :

- Nhà vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.
- Hình ảnh mặt mỉm cười, hình ảnh đúng sai khi đi vệ sinh.
- Nhạc bài hát: “Bé cùng vệ sinh”

2. Chuẩn bị của trẻ :

- Trang phục gọn gàng, sạch sẽ.

III. Tiến hành:

*** Hoạt động 1 : Trò chuyện cùng trẻ**

- Các con ơi dù ở nhà hay ở trường chúng ta đều có nhà vệ sinh để chúng ta đi. Vậy đi như nào cho đúng quy định thì hôm nay cô sẽ dạy các con nhé.

*** Hoạt động 2: Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định**

- Cô hỏi trẻ khi các con đi vệ sinh ở trên lớp phải đi như thế nào ?
- Vậy khi ở nhà hay ở nơi công cộng các con đi như thế nào ?
- Cô gọi nhiều trẻ trả lời.
- Cô cho trẻ thực hành.
- + Cô cho trẻ đi vệ sinh theo tổ.
- + Cô cho trẻ đi theo nhóm 3 bạn trai, 3 bạn gái.
(Trẻ thực hiện cô bao quát trẻ)

*** Hoạt động 3: Củng cố**

- Trò chơi: Thi xem ai nhanh
- + Cô giới thiệu tên trò chơi
- + Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được gắn 1 tranh
- + Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, lần lượt từng bạn 1 ở 2 đội lên nhặt hình ảnh đúng gắn vào mặt cười, hình ảnh sai gắn vào mặt méu. Sau 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều hình ảnh đúng với yêu cầu của cô đội đó chiến thắng.
- + Cho trẻ chơi 1 – 2 lần

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1.Về tình trạng sức khoẻ của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có)

Thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2024

- LVPT: PTTM

- Đề tài: KNCH: “ Bé vui khỏe”

Nghe hát: Sức khỏe là vàng

TC: Tai ai tình

I. Mục đích-yêu cầu:

1. Kiến thức;

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc lời bài hát, hát đúng giai điệu của bài hát.
- Chơi TC đúng luật.

2, Kỹ năng:

- Rèn trẻ kỹ năng ca hát và biểu diễn âm nhạc một cách tự nhiên.
- Trẻ hát đúng nhạc, đúng lời hát, hát vui tươi nhí nhảnh.

3, Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui tươi, phấn khởi, biết thể hiện tình cảm khi hát.

II. Chuẩn bị:

1. Chuẩn bị của cô

- Vĩ tính, Mũ chóp kín
- Nhạc bài hát “ Sức khỏe là vàng”, “ Bé vui khỏe”.

2. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng

III. Tiến hành

* HĐ1: Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh

- Cô giới thiệu tên trò chơi,
- Cô nói cách chơi: Cô cho một bạn đội mũ chóp kín cô mời 1 bạn hát và bạn đội mũ chóp kín phải đoán tên bạn vừa hát và hát bài bài gì?
- Cô giới thiệu luật chơi: Nếu bạn đội mũ không đoán tên bạn hát thì bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cô cho trẻ chơi và nhận xét sau khi chơi

* HĐ2: Dạy KNCH: “ Bé vui khỏe”

- Cô hát cho trẻ nghe lần 1.
- Cô giảng nội dung bài hát: Mỗi chúng mình ai cũng đều có tên tuyệt vời chính là tôi là tôi.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 kết hợp với nhạc.
- Cô đọc chậm lời ca 1 lần
- Cô dạy trẻ hát từng câu một
- Cho cả lớp hát 3-4 lần (sửa sai cho trẻ)
- Mời tổ, nhóm, cá nhân biểu diễn
(Cô động viên, khuyến khích trẻ hát to, hay, đúng giai điệu, cô sửa sai cho trẻ).
- Cô giới thiệu vận động minh họa theo bài hát
- Cả lớp hát vận động cùng cô 2 lần
- Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả.

* HĐ3: Hát nghe: Sức khỏe là vàng

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát lần 1 thể hiện tình cảm
- Cô tóm tắt nội dung bài hát
- Cô hát lần 2 vận động minh họa trẻ hưởng ứng cùng cô

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 5 ngày 17 tháng 10 năm 2024

- LVPT: PTNT

- Đề tài: Trò chuyện về bạn trai (5 E)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết đặc điểm của bạn trai trong lớp. Biết tên của các bạn trong lớp
- Trẻ biết bạn trai tóc ngắn. Trang phục của bạn trai mặc phù hợp giới tính của mình.

2. Kỹ năng

Qua các hoạt động trẻ được rèn các kỹ năng:

- Quan sát, phán đoán, suy luận, ghi nhớ có chủ đích.
- Hợp tác, làm việc nhóm.

- Kỹ năng tự phục vụ bản thân
- Kỹ năng đặt câu hỏi
- Trẻ học số đếm

3. Thái độ

- Lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Vui vẻ tham gia tiết học. Trẻ hào hứng đặt các câu hỏi “Tại sao?”, “Làm thế nào?”
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động và hợp tác trong nhóm chơi.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

1. Địa điểm tổ chức hoạt động:

- Trong lớp học
- Bài hát về chủ đề.

2. Đội hình dạy trẻ:

- Hàng ngang, nhóm, ngồi tự do.

* Đồ dùng của cô: Bài giảng, máy tính.

- Bảng ghi chép kết quả thu thập thông tin

* Đồ dùng của trẻ:

- Bạn trai trong lớp
- Bút. Bảng đề trẻ ghi chép.
- Bảng chỉ dẫn các bước hoạt động. (có hình ảnh bạn trai, trang phục bạn trai.

Tên gọi	Đặc điểm	Trang phục	Sở thích
Bạn trai 			

III. CÁCH TIẾN HÀNH

1. E1: Gắn kết

- Cô tạo tình huống 2 bạn đến thăm lớp.
- Hai bạn nhỏ đến thăm lớp là ai?
- Hai bạn đều là nào là bạn nào?
- Vì sao các con biết đó là bạn trai ?
- Để nhận biết được bạn trai 1 cách dễ dàng thì hôm nay cô trò chúng mình cùng đi tìm hiểu về những đặc điểm bên ngoài của bạn trai nhé.

2. E2: Khám phá

- Cô chia lớp thành 4 nhóm: Trẻ ngồi thành vòng tròn sau đó trẻ quan sát các bạn ngồi trong nhóm mình có bạn trai. Trẻ quan sát đặc điểm nổi bật của các bạn: Mái tóc, trang phục, sở thích của các bạn, mỗi nhóm 1 bảng ghi chép, bút chì.
- Hướng dẫn trẻ QS: Trẻ quan sát đặc điểm nổi bật của các bạn: Mái tóc, trang phục... của các bạn, mỗi nhóm 1 bảng ghi chép
- Hướng dẫn vẽ vào bảng ghi chép

3. E3: Giải thích

- Trẻ đưa ra kết quả khám phá của nhóm mình: Mỗi trẻ sẽ chia sẻ 1 nội dung
 - Cô chỉ vào bảng và kết luận: Đây là bạn trai, trang phục của bạn trai, mái tóc...
 - Trang phục: các bạn mặc trang phục khác nhau, rất nhiều kiểu, nhiều màu
 - Tóc: bạn trai thì ngắn
 - Nước da của các bạn có bạn da trắng, bạn da vừa.
(Cô cho trẻ xem hình ảnh).
- => Giải thích: Chúng mình nhận biết được bạn là con trai hay con gái dựa vào mái tóc, trang phục, sở thích.... Bạn trai thì tóc ngắn thích mặc quần áo và chơi thể thao,.. nhờ những đặc điểm này mà chúng mình có thể phân biệt được bạn trai và bạn gái dễ dàng đây

4. E4: Mở rộng

- Trẻ áp dụng 1 số kiến thức để vẽ được hình bạn trai. (GV có thể hướng dẫn trẻ)
- Cô cho trẻ tự đặt câu hỏi về tranh trẻ vừa vẽ được.

5. E5 Kết thúc:

- Hôm nay các con được tìm hiểu về ai ? Tìm hiểu bạn trai chúng mình cảm thấy như thế nào? Các con có vui không?...

ĐÁNH GIÁ: Hôm nay cô thấy lớp mình rất ngoan, chơi hăng say. Cô khen lớp mình nhé.

IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY VÀ CÁC TÌNH HUỐNG PHÁT SINH

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh

Thứ 6 ngày 18 tháng 10 năm 2024

- LVPT: PTNN

- Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ: Bạn trai, bạn gái (Tác giả: Nguyễn Thi Nga)

I. Mục đích-yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả.
- Hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về bạn trai, bạn gái. Bạn gái có mái tóc dài thả bím. Bạn trai giỏi thích lắp ráp hình và thích làm kỹ sư để xây những công trình.

2, Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc thơ ngắt nghỉ đúng nhịp điệu, đọc thơ rõ ràng.
- Trẻ nói to, rõ ràng, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

3, Thái độ:

- Trẻ hứng thú thích được tham gia vào hoạt động.
- Thông qua bài thơ giáo dục trẻ yêu quý đoàn kết, nhường nhịn chia sẻ đồ chơi với bạn .

II. Chuẩn bị;

1. CB của cô;

- Tranh nội dung bài thơ , video bài thơ.
- Nhạc bài hát: "Lớp chúng mình".

2. CB của trẻ

- Trang phục gọn gàng

III.Tiến hành;

*** HĐ1: Gây hứng thú cho trẻ**

- Cô và trẻ hát múa bài: Lớp chúng mình
- Đàm thoại với trẻ:
 - + Các con vừa hát bài hát gì?

- + Trong bài hát các bạn trong lớp như thế nào với nhau?
- + Ngoài bài thơ ra trong lớp mình có những bạn nào?
- Cô dẫn dắt giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- * **HD2: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Bạn trai, bạn gái”.**
 - Cô đọc trẻ nghe lần 1 thể hiện ánh mắt, nét mặt...
 - Cô tóm tắt nội dung bài thơ: Bài thơ nói về bạn trai, bạn gái. Bạn gái có mái tóc dài thả bím. Bạn trai giỏi thích lắp ráp hình và thích làm kỹ sư để xây những công trình.
 - Cô đọc trẻ nghe lần 2 kết hợp tranh nội dung bài thơ
- Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ:
 - + Cô cả lớp đọc thơ cùng cô 3-4 lần
 - + Thi đua các tổ
 - + Nhóm (Nhóm bạn trai, nhóm bạn gái), cá nhân đọc thơ.
 - (Cô sửa sai, sửa ngọng cho trẻ)
- Đàm thoại nội dung bài thơ:
 - + Các con vừa đọc bài thơ gì?
 - + Bài thơ của tác giả nào?
 - + Bài thơ nói về ai?
 - + Bạn gái có mái tóc như thế nào?
 - + Bạn trai trong bài thơ thích làm gì?(làm kỹ sư xây dựng, thích lắp ráp hình)
- * Giáo dục trẻ: Giáo dục trẻ yêu quý đoàn kết, nhường nhịn chia sẻ đồ chơi với bạn .
- * **HD 3: Chương trình đọc thơ cùng bé:**
 - Cô mở video cho trẻ xem 1 lần
 - Cô hỏi lại trẻ tên bài thơ?
 - Kết thúc cô nhận xét tuyên dương trẻ.
- * **Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

Thứ 7 ngày 28 tháng 09 năm 2024

- Thuộc lĩnh vực: PTTM

Đề tài: Làm quà tặng các bạn bạn trai từ các NVL (EDP)

I/ Các lĩnh vực hướng tới

S. Khoa học

- Cấu tạo của trang phục bạn trai : quần sooc, áo, mũ, giày, dép...

T. Công nghệ:

- Sử dụng các dụng cụ: Máy tính, kéo, keo, súng bắn keo, băng dính, sáp màu.

E. Kỹ thuật:

- Quy trình làm trang phục cho bạn trai
- Các thao tác: cắt, dán, luồn dây, lắp ráp, gắn kết để tạo thành trang phục cho bạn trai.

A. Toán học

- Hình dạng, kích thước của trang phục, màu sắc
- Đo lường

M. Nghệ thuật:

- Trang trí, sắp xếp bộ cục trang phục vừa, cân đối, đẹp mắt.

Ngôn ngữ và chữ viết

- Khả năng diễn đạt về sản phẩm.
- Thảo luận nhóm

Kỹ năng của CD thế kỷ 21

- Hợp tác, chia sẻ, làm việc nhóm, phản biện, sáng tạo.

II/ Các nguyên liệu

- Trang phục bạn trai: quần sooc, áo, mũ, giày, dép...
- Nguyên liệu làm trang phục: vải vụn, giấy, xốp méch, len, ...
- Nguyên liệu kết dính: hồ dán, băng dính 2 mặt, nến cốc, nến dính...
- Phương tiện: Kéo, dao, súng nến, kim, chỉ....
- Nguyên vật liệu trang trí: bìa màu, giấy thủ công, đề can, bút sáp, bút dạ các màu, vải vụn, dây len, cúc,

III/ QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

Bước 1: Hỏi

- Tạo tình huống cho trẻ xem một số hoạt động các bạn ở vùng cao.
 - + Các con có nhận xét gì?
 - + Chúng mình sẽ làm gì để tặng các bạn vùng cao.
- Chúng ta cùng làm trang phục để tặng các bạn trai nhé!
 - + Các con hãy kể tên các trang phục của bạn trai?
 - Cho trẻ xem một số mẫu trang phục bạn trai thật. Đàm thoại về cấu tạo của trang phục.
 - Tiêu chí của sản phẩm:
 - + Đủ các phần

- + Trang trí đẹp, cân đối màu sắc hài hoà

Bước 2: Tưởng tượng

Trẻ về 3 nhóm. Cô đặt câu hỏi, gợi ý giúp trẻ đưa ra ý tưởng.

- + Các con suy nghĩ xem làm trang phục cho bạn trai phải cần có những gì?
- + Con định làm áo bằng gì?
- + Con sẽ chọn nguyên liệu gì để làm áo?
- + Áo đóng được cần có gì?
- + Con sẽ trang trí chiếc áo này như thế nào?
- + Con sẽ dùng cái gì để gắn kết các phần của áo lại với nhau.
- Trẻ thống nhất ý tưởng

Bước 3: Lập kế hoạch

- Trẻ chia về hoạt động tại các nhóm
- Thảo luận và vẽ bản thiết kế
- Bàn bạc và chọn nguyên vật liệu
- Thảo luận cách làm
- Phân công công việc

Bước 4: Thực hiện

- Trẻ chế tạo theo bản thiết kế đã vẽ
- Cô hỗ trợ trẻ khi trẻ cần giúp
- Trẻ thử nghiệm và điều chỉnh nếu cần thiết

Bước 5: Đánh giá/ cải tiến

- Cô gợi ý bằng các câu hỏi cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm.
- + Con làm như thế nào?
- Cô và trẻ nhận xét về sản phẩm của trẻ so với bản thiết kế. Tạo cơ hội cho các nhóm hỏi và phản biện lại về sản phẩm của mình.
- Cô kết luận: dựa trên sản phẩm của trẻ.
- Sau khi làm được trang phục tặng bạn con cảm thấy như thế nào?
- Nếu được làm lại thì con có thay đổi gì không?
- Giáo viên nhận xét và kết thúc giờ học./.

*** Đánh giá trẻ hàng ngày và các tình huống phát sinh**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

4. Các tình huống phát sinh (nếu có):

***PHẦN 3: ĐÓNG CHỦ ĐỀ**

1. Sự kiện tổng kết chủ đề

a. Triển lãm sản phẩm: Sơ đồ tư duy tổng quan nhánh “Bạn trai”

- Các sản phẩm:

+ Bài vẽ, nặn, thủ công: bạn trai...

+ Các loại sách tự làm về bạn trai

+ Các loại sản phẩm STEAM, VD: làm trang phục cho bé, làm mũ, làm dép....

- Ảnh quá trình hoạt động của các con: Về nhánh bạn trai
- Video clip hay các con đã tìm hiểu, thực hiện trong nhánh

b. Hoạt động biểu diễn, thuyết trình, chia sẻ

- Thuyết trình về cách làm đồ dùng đồ chơi tặng bạn trai, làm trang phục cho bạn trai.
- Giao lưu: cha mẹ chia sẻ về sở thích, ước mơ của con.

c. Hoạt động trải nghiệm

- Thực hiện lại một số hoạt động thú vị đã làm trong nhánh cùng cha mẹ và khách mời: làm trang phục cho bạn trai bằng các NVL

Bài tập tư duy:

- + Tìm bạn thân có cùng sở thích
- + Đếm và viết số lượng trang phục tạo ra đến 2.

2. Đánh giá sau chủ đề

- Đánh giá rút kinh nghiệm về việc thực hiện các hoạt động ở từng giai đoạn của nhánh: mở, thực hiện, đóng.
- Giáo viên đánh giá/nhận xét về hiệu quả trên trẻ sau khi thực hiện, đối chiếu với các mục tiêu của nhánh
- Đề xuất/rút kinh nghiệm

HIỆU PHÓ CM DUYỆT

TTCM DUYỆT

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM

Đào Thị Hương

Đào Thị Chiến

Nguyễn Thị Huyền